



**PHIẾU AN TOÀN DỮ LIỆU
IMPAX IXT - 59 SOLVENT**

PHẦN 1: Nhận dạng chất/ hỗn hợp chất và công ty/doanh nghiệp

Nhận dạng sản phẩm

Tên sản phẩm IMPAX IXT - 59 SOLVENT

Mục đích sử dụng của chất hoặc hỗn hợp có liên quan được xác định và mục đích sử dụng được khuyến cáo không nên

Mục đích sử dụng được khuyến cáo không nên Không có khuyến cáo cụ thể nào được xác định.

Chi tiết về nhà cung cấp phiếu an toàn dữ liệu

Nhà cung cấp

ITW Performance Polymers
Bay 150
Shannon Industrial Estate
Co. Clare
Ireland
V14 DF82
353(61)771500
353(61)471285
mail@itwpp.com

Số điện thoại khẩn cấp

Số điện thoại khẩn cấp +44 (0) 1235 239670

PHẦN 2: Nhận dạng nguy hại

Phân loại chất hoặc hỗn hợp

Nguy hại vật chất Chất lỏng dễ cháy loại 3 - H226

Nguy hại về sức khỏe Độc tính sinh sản loại 1B - H360D Độc tính cơ quan mục tiêu cụ thể - phơi nhiễm đơn loại 3 - H336

Nguy hại về môi trường Không xếp loại

Thành phần nhân

Hình đồ



Từ cảnh báo

Nguy hiểm

Câu cảnh báo nguy cơ

H226 Chất lỏng và hơi dễ cháy.
H336 Có thể buồn ngủ hoặc chóng mặt.
H360D Có thể gây hại đến trẻ chưa sinh.

IMPAX IXT - 59 SOLVENT

Câu phòng ngừa

P202 Tất cả các biện pháp phòng ngừa an toàn phải được đọc và hiểu trước khi sử dụng.
 P210 Tránh nhiệt, bề mặt nóng, tia lửa, ngọn lửa trần và các nguồn phát lửa khác. Không hút thuốc.
 P261 Tránh hít hơi/ bụi nước.
 P280 Đeo găng tay/ quần áo/ kính/ mặt nạ bảo hộ.
 P304+P340 NẾU HÍT PHẢI: Đưa người ra chỗ thoáng khí và dễ thở.
 P403+P233 Lưu trữ ở nơi thông thoáng. Giữ trong bình chứa đóng kín.

Bao gồm

1-METHOXY-2-PROPANOL, 2-METHOXYPROPANOL

PHẦN 3: Thành phần/thông tin về thành phần

Hỗn hợp

1-METHOXY-2-PROPANOL	60-100%
Số CAS: 107-98-2	
Phân loại Chất lỏng dễ cháy loại 3 - H226 Độc tính cơ quan mục tiêu cụ thể - phơi nhiễm đơn loại 3 - H336	
2-METHOXYPROPANOL	<0.5%
Số CAS: 1589-47-5	
Phân loại Chất lỏng dễ cháy loại 3 - H226 Kích ứng da loại 2 - H315 Tổn thương mắt loại 1 - H318 Độc tính sinh sản loại 1B - H360D Độc tính cơ quan mục tiêu cụ thể - phơi nhiễm đơn loại 3 - H335	

Văn bản đầy đủ của tất cả các câu cảnh báo nguy hại được hiển thị ở Phần 16.

PHẦN 4: Biện pháp sơ cứu

Mô tả các biện pháp sơ cứu

Sự hít phải	Đưa người bị ảnh hưởng ra khỏi nguồn gây nhiễm. Đưa người bị ảnh hưởng ra nơi thoáng khí, giữ ấm và nghỉ ngơi ở tư thế thoải mái để hít thở. Tìm hỗ trợ y tế nếu sự khó chịu vẫn tiếp tục.
Sự ăn phải	Tìm hỗ trợ y tế ngay lập tức. Rửa sạch miệng với nước. Không cố nôn ra.
Tiếp xúc với da	Cởi quần áo bị nhiễm hóa chất ngay lập tức và rửa da với xà phòng và nước. Tìm hỗ trợ y tế nếu vẫn kích ứng sau khi rửa.
Tiếp xúc với mắt	Tháo kính áp tròng nếu có và mở to mắt. Tiếp tục rửa trong ít nhất 15 phút và tìm hỗ trợ y tế.

Các triệu chứng và ảnh hưởng quan trọng nhất, cả cấp tính và mãn tính

Thông tin chung	Mức độ nghiêm trọng của các triệu chứng được mô tả sẽ khác nhau tùy thuộc vào nồng độ và thời gian tiếp xúc.
------------------------	--

Chỉ định chăm sóc y tế ngay lập tức và điều trị đặc biệt cần thiết

Ghi chú cho bác sĩ	Điều trị theo triệu chứng.
---------------------------	----------------------------

PHẦN 5: Biện pháp xử lý khi có hỏa hoạn

IMPAX IXT - 59 SOLVENT

Cách chữa cháy

Cách chữa cháy phù hợp Dập lửa với cacbon dioxit và bột khô.

Cách chữa cháy không phù hợp Không sử dụng bình xịt nước để dập lửa, vì việc này sẽ làm lan rộng đám cháy.

Những nguy hại đặc biệt phát sinh từ chất hoặc hỗn hợp

Các sản phẩm cháy nguy hại Oxit của cacbon. Thermal decomposition or combustion may liberate carbon oxides and other toxic gases or vapours.

Lời khuyên cho nhân viên cứu hỏa

Thiết bị bảo hộ đặc biệt cho lính cứu hỏa Đeo bình thở dưỡng khí oxy áp lực dương và mặc quần áo bảo hộ phù hợp.

PHẦN 6: Biện pháp xử lý tai nạn

Các cảnh báo cá nhân, thiết bị bảo vệ và quy trình khẩn cấp

Những cảnh báo cho cá nhân In case of spills, beware of slippery floors and surfaces. Tránh hít phải hơi và tiếp xúc với da và mắt.

Các cảnh báo về môi trường

Những cảnh báo về môi trường Tránh xả thải ra ống thoát nước hoặc kênh rạch hoặc mặt đất.

Các phương pháp và chất liệu để ngăn chặn và làm sạch

Các phương pháp lau dọn Loại bỏ tất cả các nguồn phát lửa. Không hút thuốc, đánh lửa, lửa trần hoặc các nguồn cháy khác gần chỗ tràn đổ. Cung cấp hệ thống thông gió tốt. Hấp thụ chất tràn đổ với chất liệu hấp thụ không dễ cháy. Thu gom và đổ vào các thùng chứa chất thải phù hợp và niêm phong kín. Các thùng chứa chất bị tràn đổ phải được ghi nhãn đúng quy cách với thành phần chính xác và ký hiệu nguy hại.

Tham khảo cho các phần khác

Tham khảo cho các phần khác Mặc quần áo bảo hộ như được mô tả ở Phần 8 của phiếu dữ liệu an toàn này.

PHẦN 7: Xử lý và lưu giữ

Các cảnh báo cho việc an toàn sử dụng

Những lưu ý khi sử dụng Không để gần nguồn nhiệt, tia lửa và ngọn lửa trần. Thủ tục vệ sinh cá nhân nên được thực hiện tốt. Rửa tay và các chỗ bị nhiễm hóa chất trên cơ thể với xà phòng và nước trước khi rời khỏi khu làm việc. Do not eat, drink or smoke when using the product.

Các điều kiện an toàn lưu giữ, bao gồm cả những điều không nên

Những cảnh báo về lưu giữ hóa chất Lưu trữ trong thùng chứa gốc ban đầu, đóng kín, ở nơi khô ráo, thoáng mát và thông gió tốt. Không để gần nguồn nhiệt, tia lửa và ngọn lửa trần. Không lưu trữ gần các chất liệu không tương thích (xem Phần 10).

Mục đích sử dụng cụ thể cuối cùng

(Những) mục đích sử dụng cụ thể cuối cùng Các công dụng đã được xác định của sản phẩm này được trình bày trong Phần 1.

PHẦN 8: Quản lý Phơi nhiễm/ bảo hộ cá nhân

Quản lý phơi nhiễm

IMPAX IXT - 59 SOLVENT

Thiết bị bảo hộ



Kiểm soát kỹ thuật phù hợp

Cung cấp đầy đủ hệ thống thông gió chung và quạt hút thông gió khu vực. Xem tất cả các giới hạn phơi nhiễm nghề nghiệp của sản phẩm hoặc của các thành phần.

Bảo hộ mắt/mặt

Đeo thiết bị bảo hộ sau: Kính chống hóa chất bắn tóe. Phải đeo thiết bị bảo hộ cá nhân cung cấp sự bảo vệ mắt và mặt phù hợp.

Bảo hộ tay

Phải đeo găng tay chống hóa chất, chống thấm tuân theo tiêu chuẩn đã được phê duyệt nếu đánh giá rủi ro cho thấy việc tiếp xúc với da có thể xảy ra. Loại găng tay thích hợp nhất nên được lựa chọn sau khi tham vấn với nhà cung cấp/nhà sản xuất găng tay, những người có thể cung cấp thông tin về thời gian thấm thấu của chất liệu làm găng. Để bảo vệ tay khỏi hóa chất, đeo găng tay đã được chứng minh là kháng hóa chất và chống ăn mòn. Găng tay được lựa chọn phải có thời gian thấm thấu ít nhất 8 giờ.

Bảo hộ khác cho da và cơ thể

Mặc bộ bảo hộ hóa chất.

Các biện pháp về vệ sinh

Cung cấp nơi để rửa mắt và tắm. Không có quy trình vệ sinh cụ thể nào được khuyến nghị nhưng việc thực hiện vệ sinh cá nhân phải luôn được thực hiện khi làm việc với các sản phẩm hóa chất.

Bảo hộ cho hô hấp

Nếu hệ thống thông gió kém, phải đeo thiết bị bảo hộ hô hấp phù hợp. Việc lựa chọn mặt nạ phải dựa trên mức độ phơi nhiễm, nguy hại của sản phẩm và giới hạn an toàn nơi làm việc của mặt nạ được chọn lựa. Mặt nạ phải vừa với khuôn mặt và bộ lọc phải được thay thường xuyên. Đeo mặt nạ hợp với bộ lọc sau: Bộ lọc hơi hữu cơ. Bộ lọc khí, loại A2. Phải sử dụng mặt nạ hô hấp nửa mặt và một phần tư mặt với hộp lọc có thể thay thế được phù hợp với mục đích sử dụng.

PHẦN 9: Đặc tính lý, hóa của hóa chất

Thông tin về tính chất lý, hóa cơ bản của hóa chất

Hình dáng bên ngoài	Chất lỏng trong suốt.
Mùi đặc trưng	Mùi đặc trưng.
Độ pH	Không xác định.
Điểm nóng chảy	Không xác định.
Điểm sôi ban đầu và phạm vi sôi	120.1°C @
Điểm chớp cháy	32.7°C PMCC (Cốc kín Pensky-Martens)
Tỷ lệ hóa hơi	<1
Điểm cháy trên/dưới hoặc giới hạn gây nổ	Giới hạn cháy/nổ dưới: 1.5 Giới hạn cháy/nổ trên: 10.9
Áp suất hơi	8 mm Hg @ °C
Tỷ trọng hơi	3.12
Tỷ trọng tương đối	0.922 @ °C
Nhiệt độ tự bốc cháy	Không xác định.
Tính dễ bay hơi	100

IMPAX IXT - 59 SOLVENT

Tính dễ bay hơi của hợp chất hữu cơ Sản phẩm này chứa hàm lượng VOC tối đa là 924 g/litre.

PHẦN 10: Mức độ ổn định và khả năng hoạt động của hóa chất

Khả năng hoạt động của chất	Các chất liệu sau có thể phản ứng với sản phẩm này: Chất oxy hóa mạnh. Kiềm mạnh. Phản ứng mãnh liệt với axit mạnh.
Mức độ ổn định của chất	Bền ở nhiệt độ thường và được sử dụng như khuyến nghị.
Khả năng gây ra phản ứng nguy hại	Không có. Không có phản ứng nguy hại tiềm tàng nào được biết đến.
Các tình trạng cần tránh	Tránh nhiệt. Tránh tiếp xúc với các chất liệu sau: Chất oxy hóa mạnh. Tránh tiếp xúc với axit và kiềm.
Các vật liệu cần tránh	Axit mạnh. Kiềm mạnh. Chất oxy hóa mạnh.
Các sản phẩm cháy nguy hại	Oxit của cacbon. Thermal decomposition or combustion may liberate carbon oxides and other toxic gases or vapours.

PHẦN 11: Thông tin về độc tính

Thông tin về tác động của độc tính

Thông tin chung	Hơi có thể gây buồn ngủ và chóng mặt. May cause harm to the unborn child.
Sự hít phải	Hơi của sản phẩm này có thể gây nguy hại nếu hít phải. Hơi này có thể gây kích ứng cho họng/hệ hô hấp. Những triệu chứng sau khi phơi nhiễm quá mức có thể bao gồm những điều sau: Đau đầu. Chóng mặt. Buồn ngủ.
Sự ăn phải	Có thể gây khó chịu nếu nuốt phải. Nhưng triệu chứng về tiêu hóa, bao gồm việc dạ dày thấy khó chịu.
Tiếp xúc với da	Repeated exposure may cause skin dryness or cracking.
Tiếp xúc với mắt	Kích ứng mắt và màng nhầy. Phơi nhiễm lặp lại có thể gây kích ứng mắt mãn tính.
Nguy hại sức khỏe cấp tính và mãn tính	Phơi nhiễm kéo dài hoặc lặp lại có thể gây kích ứng trầm trọng. Tiếp xúc kéo dài có thể gây khô da. Tiếp xúc kéo dài và lặp lại với dung môi trong một thời gian dài có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe lâu dài. Phơi nhiễm kéo dài hoặc lặp lại với hơi ở nồng độ cao có thể gây ra những tác hại sau: Buồn nôn, nôn mửa. Đau đầu.
Đường vào cơ thể	Qua đường thở Ingestion. Tiếp xúc với da và/hoặc mắt

PHẦN 12: Thông tin về sinh thái

Độc tính môi sinh	Không có thông tin về độc tính sinh thái của sản phẩm này.
Độc tính	Không xác định.
<u>Độ bền vững và độ phân hủy</u>	
Độ bền và độ phân hủy	Không xác định.
<u>Tiềm năng tích tụ sinh học</u>	
Khả năng tích lũy sinh học	Không có dữ liệu về độ tích tụ sinh học.
<u>Tính di động trong đất</u>	

IMPAX IXT - 59 SOLVENT

Tính di động Không xác định.

Các tác động có hại khác

Các tác động có hại khác Không có.

PHẦN 13: Cân nhắc trong việc thải bỏ

Các biện pháp xử lý chất thải

Thông tin chung Chất thải được phân loại là chất thải nguy hại. Thải bỏ chất thải ở khu xử lý chất thải có giấy phép theo yêu cầu của Cơ quan Xử lý Chất thải địa phương. Khi xử lý chất thải, các biện pháp phòng ngừa an toàn áp dụng trong xử lý sản phẩm phải được cân nhắc. Chất thải, phế liệu sót lại, thùng chứa rỗng, quần áo lao động bỏ đi và các vật liệu lau dọn bị nhiễm hóa chất phải được chứa trong các thùng được chỉ định, dán nhãn thành phần.

Các phương pháp thải bỏ Thải bỏ chất thải ở khu xử lý chất thải có giấy phép theo yêu cầu của Cơ quan Xử lý Chất thải địa phương.

PHẦN 14: Thông tin trong việc vận chuyển

Số UN

Số UN (Đường bộ/Đường sắt) 1993

Số UN (IMDG) 1993

Số UN (ICAO) 1993

Tên vận chuyển chuẩn UN

Tên chuẩn dùng khi vận chuyển (Đường bộ/Đường sắt) FLAMMABLE LIQUID, N.O.S. (1-METHOXY-2-PROPANOL, 2-METHOXYPROPANOL)

Tên chuẩn dùng khi vận chuyển (IMDG) FLAMMABLE LIQUID, N.O.S. (1-METHOXY-2-PROPANOL, 2-METHOXYPROPANOL)

Tên chuẩn dùng khi vận chuyển (ICAO) FLAMMABLE LIQUID, N.O.S. (1-METHOXY-2-PROPANOL, 2-METHOXYPROPANOL)

Vận chuyển các nhóm chất nguy hại

Nhóm Đường bộ/Đường sắt 3

Nhãn Đường bộ/Đường sắt 3

Nhóm IMDG 3

Nhóm/ mục ICAO 3

Nhãn vận chuyển



Nhóm đóng gói

Nhóm đóng gói Đường bộ/Đường sắt III

Nhóm đóng gói IMDG III

Nhóm đóng gói ICAO III

Các nguy hại về môi trường

IMPAX IXT - 59 SOLVENT

Chất gây nguy hại cho môi trường/ chất ô nhiễm thủy sinh

Không.

Những lưu ý đặc biệt cho người sử dụng

EmS F-E, S-E

Số xác định nguy hại (Đường bộ/Đường sắt) 30

PHẦN 15: Thông tin luật định

PHẦN 16: Thông tin khác

Ngày sửa đổi 06/04/2018

Sửa đổi 4

Ngày thay thế 03/05/2016

Câu cảnh báo nguy hại đầy đủ H226 Chất lỏng và hơi dễ cháy.
H315 Gây kích ứng da.
H318 Gây tổn thương mắt nghiêm trọng.
H335 Có thể gây kích ứng hô hấp.
H336 Có thể buồn ngủ hoặc chóng mặt.
H360D Có thể gây hại đến trẻ chưa sinh.

Thông tin này chỉ áp dụng cho chất liệu cụ thể được ghi rõ và có thể vô giá trị khi chất liệu này được sử dụng kết hợp với chất liệu khác hoặc trong quá trình khác. Thông tin này, dựa trên kiến thức tốt nhất và niềm tin của công ty, là chính xác và đáng tin cậy kể từ ngày được ghi. Tuy nhiên, không có bảo đảm hoặc tuyên bố chính thức nào về tính chính xác, độ tin cậy hoặc tính trọn vẹn của thông tin. người sử dụng tự có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin phù hợp với yêu cầu sử dụng riêng của bản thân.